

Đà Nẵng, ngày 25 tháng 06 năm 2026

BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỜI TIẾT ĐIỂM ĐẾN 10 NGÀY TẠI THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
TỪ NGÀY 26/06/2026 ĐẾN NGÀY 05/07/2026

1. Diễn biến các hình thế thời tiết chính ảnh hưởng đến khu vực trong 10 ngày tới:

Hình thế chủ yếu: Từ ngày 26/6 phần phía Nam của rãnh áp thấp có trục 22-25 độ vĩ Bắc nối với vùng áp thấp phía Tây, từ 27/6-05/7 có trục qua Bắc Bộ và đẩy dần lên; gió mùa Tây Nam hoạt động mạnh dần. Trên cao áp cao cận nhiệt đới hoạt động yếu, đầu tháng 7 hoạt động mạnh dần.

Thời tiết chủ yếu: Ngày 26 nắng nóng và nắng nóng gay gắt, có nơi đặc biệt gay gắt, chiều và đêm có mưa rào và dông vài nơi; các ngày 27/6-05/7 nền nhiệt có xu hướng giảm dần, mưa rào và dông tăng lên, từ ngày 01-04/7 khả năng có mưa rào và dông rải rác đến nhiều nơi, có nơi mưa vừa, mưa to.

Cảnh báo tác động:

- Những ngày mưa dông cần đề phòng các hiện tượng lốc, sét, mưa đá và gió giật mạnh trong cơn dông.

- Do ảnh hưởng của nắng nóng kết hợp với độ ẩm trong không khí giảm thấp nên có nguy cơ xảy ra cháy nổ và hỏa hoạn ở khu vực dân cư do nhu cầu sử dụng điện tăng cao và nguy cơ xảy ra cháy rừng. Ngoài ra, nắng nóng còn có thể gây tình trạng mất nước, kiệt sức, đột quỵ do sốc nhiệt đối với cơ thể người khi tiếp xúc với nền nhiệt độ cao.

2. Dự báo, cảnh báo thời tiết điểm:

Điểm dự báo	Đêm 25/06/2026							Ngày 26/06/2026							27/06/2026							28/06/2026						
	Tmin	R	Xác suất mưa	H.gió	Tđộ	Đ.ẩm	T.tiết	Tmax	R	Xác suất mưa	H.gió	Tđộ	Đ.ẩm	T.tiết	Tmin	Tmax	Xác suất mưa	H.gió	Tđộ	T.tiết	Tmin	Tmax	Xác suất mưa	H.gió	Tđộ	T.tiết		
Hải Châu	29	0	25	SSW	2	80		39	0	25	SSW	3	40		28	37	30	SW	2		28	36	60	SW	2			
Cẩm Lệ	28	0	25	SSW	2	82		38	0	30	SSW	2	45		28	36	25	SW	2		26	36	35	SW	2			
Sơn Trà	27	0	25	SSW	3	84		37	0	30	SSW	3	45		26	36	35	SSW	3		26	36	60	SSW	3			
Hòa Khánh	27	0	30	SW	2	80		37	0	25	SW	2	46		27	37	35	SW	2		27	36	30	SW	2			
Ngũ Hành Sơn	29	0	30	SW	3	84		39	0	30	SW	4	40		28	36	30	SW	3		26	36	30	SW	3			
Hòa Tiến	27	0	35	SW	2	85		38	0	25	SW	3	45		27	36	30	SW	2		26	36	30	SW	2			
Hải Vân	26	3	25	SW	3	90		37	3	60	SW	3	52		25	36	35	SW	2		26	36	30	SW	2			
Hoàng Sa	27	0	30	SSW	5	90		33	0	25	SSW	5	55		26	32	30	SSW	6		25	32	60	SSW	6			
Tam Kỳ	28	0	25	SSW	2	85		39	0	30	SSW	3	45		28	38	35	SSW	2		27	36	60	SSW	2			
Thăng Bình	27	0	30	SSW	3	86		38	0	35	SSW	2	50		26	37	30	SW	2		25	36	30	SW	2			
Hội An	27	0	25	SSW	3	86		38	0	25	SSW	3	50		25	37	25	SSW	2		26	35	30	SSW	2			
Điện Bàn	28	0	30	SSW	3	84		38	0	35	SSW	3	48		27	38	35	SW	2		25	36	35	SW	2			
Đại Lộc	27	0	30	SW	2	89		38	0	30	SW	2	52		26	37	30	SW	2		25	36	55	SW	2			
Núi Thành	28	0	25	SSW	3	84		39	0	30	SSW	3	43		25	38	30	SSW	3		25	36	30	SSW	3			
Tiên Phước	27	0	30	SW	2	95		37	0	30	SW	2	50		26	37	30	SW	2		25	36	55	SW	2			
Trà My	25	0	30	SSW	2	94		37	0	35	SSW	2	50		26	37	30	SW	1		25	36	60	SW	1			
Khâm Đức	25	0	25	SW	2	96		38	3	60	SW	2	52		26	37	35	SW	2		24	36	60	SW	2			
Thanh Mỹ	25	0	30	SW	2	95		38	0	35	SW	3	50		25	36	30	SW	2		24	36	60	SW	2			
Quế Sơn	25	0	25	SW	1	94		37	0	30	SW	3	50		25	36	30	SW	1		25	36	55	SW	1			
Đông Giang	24	0	30	SW	1	94		36	0	30	SW	2	52		25	36	25	SW	2		24	36	60	SW	2			
Tây Giang	24	0	30	SSW	1	95		36	0	30	SSW	2	54		26	36	30	SSW	1		24	36	60	SSW	1			

Điểm dự báo	29/06/2026				30/06/2026				01/07/2026				02/07/2026				03/07/2026				04/07/2026				05/07/2026				Tổng lượng mưa
	Tmin	Tmax	Xác suất mưa	T.tiết	Tmin	Tmax	Xác suất mưa	T.tiết	Tmin	Tmax	Xác suất mưa	T.tiết	Tmin	Tmax	Xác suất mưa	T.tiết	Tmin	Tmax	Xác suất mưa	T.tiết	Tmin	Tmax	Xác suất mưa	T.tiết	Tmin	Tmax	Xác suất mưa	T.tiết	
Hải Châu	28	36	60		27	35	30		27	34	60		27	34	60		27	33	60		26	34	55		26	34	30		15
Cẩm Lệ	26	36	30		26	35	60		26	33	60		26	33	60		26	33	60		26	33	55		26	34	30		10
Sơn Trà	26	36	55		26	35	30		26	34	60		26	34	60		26	33	60		26	33	60		26	33	25		12
Hòa Khánh	27	36	25		27	34	25		27	34	60		27	34	55		27	33	60		27	34	60		27	34	60		15
Ngũ Hành Sơn	26	36	25		26	35	30		26	34	60		26	34	55		26	34	60		26	34	60		26	34	25		15
Hòa Tiến	26	36	25		26	35	30		26	34	60		26	34	60		26	33	60		26	33	60		26	34	60		20
Hải Vân	26	36	35		25	35	30		25	34	60		25	34	55		25	33	55		25	33	60		25	33	55		30
Hoàng Sa	25	32	60		26	32	55		26	32	60		26	32	60		26	32	60		26	32	60		26	32	30		25
Tam Kỳ	27	36	60		27	35	30		27	34	60		27	34	55		27	33	60		26	34	60		26	34	30		15
Thăng Bình	25	36	25		26	36	35		26	35	55		26	35	55		26	34	60		26	34	55		26	34	25		18
Hội An	26	35	30		25	35	25		25	33	55		25	33	55		25	33	55		25	34	60		25	34	60		15
Điện Bàn	25	36	30		27	36	60		27	35	60		27	35	60		27	33	55		27	34	55		27	34	30		18
Đại Lộc	25	36	60		26	36	60		26	35	60		26	35	55		26	33	60		26	34	60		26	34	55		15
Núi Thành	25	36	30		25	35	60		25	35	60		25	35	60		25	34	60		25	34	60		25	34	60		12
Tiên Phước	25	36	55		24	36	60		24	34	60		24	34	60		24	34	55		24	34	60		24	34	60		18
Trà My	25	36	55		25	35	60		25	34	60		25	34	60		25	33	60		25	33	60		25	34	35		40
Khâm Đức	24	36	60		24	35	60		24	34	60		24	34	60		24	32	55		24	33	60		24	33	60		42
Thạnh Mỹ	24	36	60		25	35	60		25	34	60		25	34	60		25	33	60		25	34	55		25	34	55		30
Quế Sơn	25	36	60		25	35	60		25	34	60		25	34	60		25	34	60		25	34	55		25	34	25		30
Đông Giang	24	36	60		25	35	55		25	34	60		25	34	60		25	32	60		25	33	60		25	33	60		40
Tây Giang	24	36	60		24	35	60		24	33	60		24	33	60		24	32	55		24	33	60		24	33	60		35

Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: 04h30, ngày 26/06/2026

Tin phát lúc: 15h30

Nơi nhận:

- BCH PCTT-TKCN&PTDS tp;
- Báo và Đài PT,TH tp;
- Sở NN&MT tp;
- Phòng QLDB&TTDL KTTV;
- Trung tâm Dự báo KTTV Quốc gia;
- Trung tâm TT&DL KTTV;
- Lãnh đạo Đài;
- Lưu PDB.

Người chịu trách nhiệm
ban hành bản tin

Nguyễn Công Tài

PHỤ LỤC: QUY ĐỊNH CÁC ĐIỂM DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỜI TIẾT ĐIỂM 10 NGÀY

TT	Điểm dự báo (Phường/xã)	Khu vực hành chính: Đại diện cho các phường/xã
1	Hải Châu	Phường Hải Châu, phường Hòa Cường, phường Thanh Khê
2	Cẩm Lệ	Phường An Khê, phường Cẩm Lệ
3	Sơn Trà	Phường Sơn Trà, Phường An Hải
4	Hòa Khánh	Phường Hòa Khánh, phường Liên Chiểu
5	Ngũ Hành Sơn	Phường Ngũ Hành Sơn
6	Hòa Tiến	Phường Hòa Xuân, xã Hòa Vang, xã Hòa Tiến
7	Hải Vân	Phường Hải Vân, xã Bà Nà
8	Hoàng Sa	Đại diện cho đặc khu Hoàng Sa
9	Tam Kỳ	Phường Tam Kỳ, Hương Trà, Quảng Phú, Bàn Thạch; các xã: Tây Hồ, Chiên Đàn và Phú Ninh
10	Thăng Bình	Xã Thăng Bình, Thăng An, Thăng Trường, Thăng Điện, Thăng Phú và Đồng Dương
11	Hội An	Phường Hội An, Hội An Đông, Hội An Tây và xã Tân Hiệp
12	Điện Bàn	Phường Điện Bàn, Điện Bàn Đông, An Thắng, Điện Bàn Bắc, Điện Bàn Tây, các xã: Gò Nổi,
13	Đại Lộc	Xã Đại Lộc, Hà Nha, Thượng Đức, Vu Gia, Phú Thuận; Duy Nghĩa, Nam Phước, Duy Xuyên và Thu Bồn
14	Núi Thành	Xã Núi Thành, Tam Mỹ, Tam Anh, Đức Phú, Tam Xuân, Tam Hải
15	Tiên Phước	Xã Lãnh Ngọc, Tiên Phước, Thạnh Bình và Sơn Cẩm Hà
16	Trà My	Xã Trà My, Trà Liên, Trà Giáp, Trà Tân, Trà Đốc; Nam Trà My, Trà Tập, Trà Vân, Trà Linh, Trà Don
17	Khâm Đức	Xã Khâm Đức, Phước Năng, Phước Chánh, Phước Thành, Phước Hiệp
18	Thạnh Mỹ	Xã Thạnh Mỹ, Bến Giằng, Nam Giang, Đắc Pring, La Dêê, La Êê
19	Quế Sơn	Xã Quế Sơn Trung, Quế Sơn, Xuân Phú, Nông Sơn, Quế Phước Hiệp Đức, Việt An và Phước Trà
20	Đông Giang	Xã Đông Giang, Sông Vàng, Sông Kôn và Bến Hiên;
21	Tây Giang	Xã Avuong, Tây Giang và Hùng Sơn